**Hoạt động khám phá khoa học**

**ĐỀ TÀI “CON BƯỚM”**

Hình thức: Quan sát

Độ tuổi: 5-6 tuổi

Dự kiến thời gian: 30-35 phút

Giáo viên: Nguyễn Thị Kiều Chinh

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**: Biết vòng đời, đặc điểm (có vòi hút, có 4 cánh, 6 chân và nhiều màu sắc), biết lợi ích, tác hại của con bướm.

**2. Kỹ năng:** Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ, thảo luận nhóm và nói được vòng đời, đặc điểm, ích lợi và tác hại của con bướm

**3. Thái độ:** Hứng thú khám phá con bướm. Lấy cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi qui định

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của giáo viên**

- 01 quyển sổ bên trong được kẹp 15 con bướm

- 01 video về vòng đời của bướm

- Slide hình ảnh về đặc điểm của con bướm

- 01 video về lợi ích và tác hại của con bướm

- Nhạc bài hát “Kìa con bướm vàng”

**2. Đồ dùng của trẻ:** Nguyên vật liệu mở ở các góc, tranh ảnh về vòng đời của bướm, bìa cattong, phấn, keo 2 mặt.

**III. Tiến trình hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1Hoạt động 1: Ổn định, tạo hứng thú** *(3-4 phút)*  - Giáo viên lấy ra một quyển sổ và giới thiệu với trẻ đây là một quyển số thần kỳ, để biết bên trong quyển sổ có gì đặc biệt cô mời các bạn đoán nhé.  - Giáo viên mời trẻ đoán trẻ đoán xem bên trong quyển sổ có gì!  - Giáo viên làm ảo thuật mở cuốn sổ và những chú bướm bên trong cuốn sổ bay ra.  - Giáo viên hỏi trẻ:  + các con vừa nhìn thấy những con vật gì bay ra từ cuốn sổ?  + Thế các con đã biết gì về con bướm?  - Giáo viên giới thiệu: Bướm là một loài côn trùng rất đẹp và hôm nay cô và các con sẽ cùng khám phá những điều thú vị về con bướm nhé!  **Hoạt động 2: Vòng đời và đặc điểm của con bướm** *(20-22 phút)*  *\* Vòng đời của con bướm*  - Giáo viên hỏi trẻ:  + Con bướm được lớn lên như thế nào?  - Giáo viên cho trẻ xem video nói về vòng đời của con bướm, hỏi trẻ:  + Các con vừa xem video nói về điều gì?  + Vậy theo các con vòng đời của bướm trải qua những giai đoạn nào?  - Giáo viên cho trẻ về nhóm, cùng thảo luận và về góc lấy đồ dùng thực hiện làm mô hình về vòng đời của bướm. (giáo viên đến từng nhóm hỗ trợ và giúp trẻ hoàn thiện mô hình)  - Giáo viên tập trung trẻ lại trưng bày mô hình lên bàn và mời trẻ lên trình bày vòng đời của bướm qua mô hình  - Giáo viên chuẩn xác lại về vòng đời của bướm, vòng đời của con bướm traie qua 4 giai đoạn: Bướm đẻ ra trứng-> Trứng nở thành sâu bướm -> Sâu trở thành nhộng -> Nhộng phát triển thành bướm.  - Giáo viên và trẻ chơi trò chơi “ con sâu bướm”  *\* Đặc điểm của con bướm*  - Giáo viên nói với trẻ: Các con đã biết được vòng đời của con bướm, vậy bạn nào biết con bướm có những đặc điểm gì? Thức ăn của con bướm là gì?  - Giáo viên cho trẻ xem hình ảnh trên máy tính, kết hợp chỉ và nói về các đặc điểm của con bướm: Cũng như các con vật khác con bướm có 3 phần chính là đầu, ngực, bụng. Ở phần đầu có 2 mắt, 2 râu, bướm sử dụng râu để ngửi và đặc biệt hơn là bướm có 01 vòi (miệng) dùng để hút mật hoa. Ở phần ngực có 4 cánh, 6 chân. Điều thú vị là bướm dùng chân để nếm vị thức ăn.  **3. Hoạt động 3: Lợi ích và tác hại của con bướm** *(6-7 phút)*  ***-*** Giáo viên và trẻ chơi trò chơi: Con bướm, sau đó cô nói với trẻ bướm là loài côn trùng rất đẹp, có nhiều màu sắc vậy theo các con, bướm là loài côn trùng có lợi hay có hại?  + Bướm có lợi ích gì?  + Khi còn là sâu bướm thì bướm gây hại gì nhỉ?  - Giáo viên cho trẻ xem video và chuẩn xác lại: Bướm giúp thụ phấn cho hoa và làm đẹp cho thiên nhiên. Tuy nhiên khi còn là sâu bướm chúng ăn rất nhiều lá cây và rau đặc biệt chúng thích ăn lá non, chính vì vậy làm hư hại cây trồng của bác nông dân. Vì vậy, bướm là loài côn trùng vừa có lợi và vừa có hại  - Giáo viên cùng trẻ vận động bài hát “Kìa con bướm vàng”  - Kết thúc. | - 2 đến 3 trẻ đoán  -Trẻ quan sát  - Trẻ trả lời: con bướm  - Trẻ nói theo hiểu biết của trẻ  - Trẻ lắng nghe  - Nhiều trẻ nêu ý kiến theo sự hiểu biết của trẻ  - Trẻ trả lời: vòng đời của bướm  - mời nhiều trẻ kể  - Trẻ về 5 nhóm, thảo luận và làm mô hình về vòng đời của bướm  - Trẻ tập trung 3 hàng ngang, đại điện từng nhóm lên trình bày về vòng đời của bướm, trẻ còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung  - Trẻ quan sát và lắng nghe  - Cả lớp chơi cùng cô  - Nhiều trẻ nêu ý kiến theo sự hiểu biết của trẻ  - Trẻ quan sát và lắng nghe  - Cả lớp chơi trò chơi cùng cô  - Trẻ trả lời theo sự hiểu biết của trẻ  - Trẻ xem video và lắng nghe  - Trẻ cùng cô vận động bài hát |